Giáo viên: Nguyễn Thị Thanh Hà

Email: [nghiaha18@gmail.com](mailto:nghiaha18@gmail.com)

ĐỀ ĐẠT YÊU CẦU

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ II**

**NĂM HỌC 2023 - 2024**

**MÔN: NGỮ VĂN LỚP 8**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm**)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**BẪY CÒ**

Năm ấy tôi quãng mười hai tuổi, còn bé Vin thì lên bảy.

Vào dịp hè chúng tôi được tự do chạy nhảy. Bé Vin tết tóc thành hai dải, thắt nơ xanh, bám theo tôi như chiếc bóng. Chúng tôi thường lần dọc theo bờ đê tìm cỏ gà để chơi chọi, hoặc lăn ra bãi cỏ nào đó đố nhau đếm từng đàn chim bay qua. Đủ các loại chim, ban ngày chúng lặn lội kiếm ăn và tối đến lại rủ nhau tụ hội trên những búi tre xanh tốt phía rìa làng.

Một hôm tôi rủ bé Vin:

- Chúng mình bẫy cò đi.

Bé Vin tròn mắt.

- Anh có biết làm bẫy không?

- Biết chứ! Ông Kiểm thọt chả dạy anh đấy thôi.

Bé Vin nhìn tôi từ đầu đến chân ra chiều phục lắm. Có một ông anh biết làm bẫy cò cơ mà. Khi tôi bắt tay vào việc, bé Vin luôn chầu chực để thực hiện những điều tôi sai bảo. Nó có vẻ còn háo hức hơn tôi, miệng liến láu:

- Anh Tú phải bắt sống cho em một con nhé, em sẽ dạy nó trông nhà. Anh Tú “ừ” đi!

- Nhất định phải bắt sống chứ. – Tôi đáp, bắt chước giọng ông Kiểm thọt.

- Người ta bảo có cò vàng cơ. Cò vàng đẻ trứng bằng vàng ấy, anh Tú biết không?

- Nhất định phải bắt được cò vàng … - Tôi chiều lòng bé Vin.

Đến ngày thứ ba thì chiếc bẫy hoàn thành, hệt chiếc bẫy ông Kiểm gửi nhờ nhà tôi. Trời tháng bẩy nắng chang chang. Dưới cánh đồng Soi Hạ, hàng ngàn con cò trắng đang lội bì bõm tìm mồi. Trông chúng bước lờ đờ mà mắt mình tinh ranh phải biết … Đừng có con tép nào qua mặt chúng. Thấy tôi và bé Vin, lũ cò rướn cổ lên, nghiêng ngó tí chút rồi lại thản nhiên kiếm tép như muốn bảo: “Hai đứa chíp hôi, cóc sợ!”

Tôi đã chọn được chỗ cắm bẫy. Xong đâu đấy cả tôi và bé Vin cùng thở phào. Con cá cờ dùng làm mồi lượn le te trong vòng tròn có đặt sẵn thòng lọng sẽ bật lên thít vào cổ nó. Với loại cò trắng, con mồi phải tươi nguyên mới mong giống sành ăn ấy để mắt tới.

Tôi kéo bé Vin về phía gò đất, chui vào tán cây ruối dại, quan sát đàn cò. Trống ngực bé Vin đập thình thịch khi mấy chú cò lò dò về phía chiếc bẫy. Chợt một con nghển cổ, bước nhanh lên trước nhưng khi cách con mồi một tầm mổ thì nó dừng lại. Nó nghi ngờ hoặc nghe ngóng rồi lảng ra xa, cổ gật gật như muốn bảo: “Gớm cho lũ nhóc này thật, nó đến đặt bẫy bà. Làm sao lừa nổi ta! Sao ở đời lại có quân độc ác đến thế.”

Ngay lập tức mụ cò thông báo để cả bọn lảng đi khỏi vòng nguy hiểm, con nào cũng tỏ vẻ kinh tởm nhìn chiếc bẫy.

Tôi và bé Vin vẫn áp sát xuống đất mặc dù quanh chiếc bẫy vắng tanh vắng ngắt. Đàn cò trắng ăn no đang rủ nhau tắm. Trời về chiều nhưng vẫn hầm hập hơi nóng bốc lên từ mặt ruộng. Bé Vin thấm mệt, mặt đỏ lừ. Đúng lúc tôi quyết định định tháo bẫy thì trên trời sà xuống hai mẹ con nhà Cò Bợ. Giống Cò Bợ vốn thật thà, thô kệch chứ không lịch lãm, tinh ranh như họ hàng cò trắng. Vừa thoáng thấy con cá cờ, mẹ con Cò Bợ đã mừng rú. Cò Bợ con lao vụt lên trước, gần như nhảy vào giữa vòng thòng lọng. Vút! Chiếc cần tre bật nhẹ cùng tiếng reo của tôi và bé Vin:

- Sập bẫy rồi!

Tôi nắm tay bé Vin chạy thục mạng về phía con vật đang vỗ cánh bành bạch. Cả đàn cò trắng vùng bay lên, kêu náo loạn. Cò Bợ mẹ bay thấp hơn, đau đớn gào to: “Cứu con tôi với! …” Trong khi đó Cò Bợ con bị sợi cước thít vào cổ giãy giụa tuyệt vọng. Thấy chúng tôi, nó vùng bay lên và ngay lập tức lại rơi bịch xuống, toàn thân bê bết bùn. Nhìn cảnh đó bé Vin bỗng tái mặt, đầu gối díu vào nhau. Anh đành vào tháo bẫy một mình. Tiếng con cò mẹ càng gào thảm thiết. Cò Bợ con chừng đã mệt, hai cánh tay áp xuống đất, mắt loé lên như hai giọt nước, sợ run cầm cập. Đến lượt chân tôi muốn khuỵu xuống. Tôi thấy rõ tiếng van xin của Bợ con: “Tôi van cậu! Cậu cũng là trẻ con, cũng có lúc dại dột. Tôi xin cậu!” Chắc nó đang nghĩ đến mẹ nó. Đêm nay mẹ nó sẽ khóc hết nước mắt. Rồi chỉ vài hôm nữa thế nào cũng thấy xác một con Cò Bợ mẹ ủ rũ vì mất con. Tôi không kịp nghĩ gì cả, ngồi thụp xuống, gỡ nút thòng lọng rồi ôm con vật tung bổng lên trời. Thoạt đầu, Bợ con loạng choạng bay như diều đứt dây. Lát sau nó lấy lại được tư thế và hai mẹ con nó dìu nhau bay về phía làng.

Cả tôi và bé Vin đều ngửa cổ nhìn theo cho đến khi đàn cò chỉ còn lại những chấm đen in trên hoàng hôn đỏ rực. Bé Vin, mặt vẫn tái mét, im lặng bước theo tôi. Bỗng nó ngồi thụp xuống, khóc oà lên. Tôi phải dỗ nó:

- Vin giận anh à?

Nó nói trong tiếng nức nở:

- Con cò … sẽ gẫy cổ mất … Thế nào mẹ nó cũng đánh nó vì tội dại dột … Hấc! Hấc …

Tôi phải cam đoan với bé Vin con cò chỉ hơi đau, nó mới chịu nín. Nó bám tay áo tôi, vừa đi vừa quệt nước mắt. Từ hôm sau, cứ chiều đến, chúng tôi tìm một bãi cỏ, nằm chờ từng đàn chim trở về. Thỉnh thoảng bé Vin lại đứng ngẩn người, lo lắng nhìn theo hút một con chim lạc bầy, vừa chấp chới bay vừa kêu thảm thiết.

*(Tác giả Tạ Duy Anh, trích tuyển tập “65 truyện ngắn hay dành cho thiếu nhi”,*

*NXB Kim Đồng năm 2022)*

**Câu 1. Xác định đề tài chính của truyện “*Bẫy cò*”**

A. Truyện kể không gian yên bình của một vùng quê.

B. Truyện kể về việc các em nhỏ đi bẫy cò.

C. Truyện kể về tình cảm yêu quí, lo lắng của bé Vin với đàn cò.

D. Truyện kể về sự lo lắng của “Tôi” cho bé Vin?

**Câu 2. Nhân vật chính trong truyện là ai?**

A. Bé Vin và anh Tú. B. Anh Tú.

C. Bé Vin. D. Mẹ con Cò Bợ.

**Câu 3. Đáp án nào thể hiện đầy đủ nhất tác dụng của việc sử dụng ngôi kể thứ nhất trong truyện “*Bẫy cò*”?**

A. Người kể chuyện xưng “tôi”.

B. Người kể chuyện xưng “tôi”, người kể dễ dàng đi sâu kể lại những suy nghĩ, hành động, quyết định của bản thân.

C. Người kể chuyện giấu mình, kể chuyện linh hoạt, chuyện được kể mang tính khách quan.

D. Người kể chuyện xưng “tôi”, người kể dễ dàng đi sâu kể lại những suy nghĩ, hành động, quyết định của bản thân, khiến câu chuyện được kể tự nhiên, chân thật.

**Câu 4. Dòng nào thể hiện rõ nhất chủ đề của truyện “*Bẫy cò*”**

A. Không nên bẫy chim, hãy tôn trọng sự tự do của chúng.

B. Truyện ca ngợi tình cảm yêu quí, trân trọng sự tự do, sự sống của loài chim, rộng ra là sự sống của các loài vật khác.

C. Thể hiện tình cảm yêu quí, trân trọng những tình cảm trong sáng của trẻ thơ, yêu quí, tôn trọng sự tự do, sự sống của loài vật khác.

D. Thể hiện tình yêu thiên nhiên, sự gắn bó với thiên nhiên.

**Câu 5. Chi tiết bé Vin nói với anh Tú “ *- Con cò … sẽ gẫy cổ mất … Thế nào mẹ nó cũng đánh nó vì tội dại dột … Hấc! Hấc …”* thể hiện đặc điểm nào của nhân vật này?**

A. Yêu thương, lo lắng cho con cò.

B. Ngây thơ, hồn nhiên, yêu thương lo lắng cho con cò.

C. Tâm hồn trong sáng, hồn nhiên, đồng cảm, yêu thương loài vật.

D. Yêu thương, lo lắng cho cò vì lo cò gẫy cổ và bị mẹ đánh.

**Câu 6. Đáp án nào giải thích sát nhất nghĩa của từ được in đậm trong câu sau “*Thỉnh thoảng bé Vin lại đứng ngẩn người, lo lắng nhìn theo hút một con chim lạc bầy, vừa chấp chới bay vừa kêu thảm thiết.”?***

A. Trạng thái nghiêng ngả về các phía.

B. Trạng thái thăng bằng không được ổn định, khi nghiêng bên này, khi nghiêng bên kia.

C. Trạng thái thăng bằng không ổn định, khi lên, khi xuống.

D. Trạng thái thăng bằng không ổn định, khi lên khi xuống, khi nghiêng bên này, khi nghiêng bên kia.

**Câu 7.**

a. Liệt kê các chi tiết miêu tả hành động, tình cảm, suy nghĩ, tưởng tượng … của nhân vật “Tôi” trong các thời điểm. Mỗi thời điểm học sinh liệt kê ít nhất hai chi tiết.

- Khi chọn được chỗ cắm bẫy.

- Khi bẫy được cò.

- Khi thả cò bay đi.

**b.**Từ những chi tiết đó, em có nhận xét gì về sự chuyển biến trong tình cảm và nhận thức của nhân vật “Tôi”?

**Câu 8**. **Từ tiếng van xin của Bợ con: “*Tôi van cậu! Cậu cũng là trẻ con, cũng có lúc dại dột. Tôi xin cậu!*”** **và những suy nghĩ của bản thân,em có suy nghĩ gì về cách ứng xử với người khác?** Hãy viết từ 3 đến 5 câu để trả lời câu hỏi này?

**PHẦN II. VIẾT (4 điểm)**

Viết bài văn phân tích truyện “Bẫy cò” của tác giả Tạ Duy Anh.

…………………….Hết……………………

**HD CHẤM ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ II**

**Môn: Ngữ văn 8**

**Thời gian làm bài: 90 phút**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | **B** | 0,5 |
| **2** | **A** | 0,5 |
| **3** | **D** | 0,5 |
| **4** | **C** | 0,5 |
| **5** | **C** | 0,5 |
| **6** | **D** | 0,5 |
|  | **7**  **(2đ)** | **a.** Học sinhliệt kê các chi tiết miêu tả hành động, tình cảm, suy nghĩ, tưởng tượng … của nhân vật “Tôi” trong các thời điểm. Mỗi thời điểm học sinh liệt kê ít nhất hai chi tiết.  - Khi chọn được chỗ cắm bẫy.  - Khi bẫy được cò.  - Khi thả cò bay đi.  **b.**Từ những chi tiết đó, em có nhận xét gì về sự chuyển biến trong tình cảm và nhận thức của nhân vật “Tôi”?  Hs đưa ra được những nhận xét hợp lí, có cơ sở. | 0,5  0,5  0,5  0,5 |
|  | **8**  **(1 đ)** | - Học sinh nêu được suy nghĩ về bài học, cách ứng xử đúng đắn của bản thân và viết thành khoảng 5 câu. | 1,0 |
| **II** |  | **VIẾT** | **4,0** |
| **0,5đ** | **Hình thức:**  **-** Đúng hình thức bài văn nghị luận về một tác phẩm văn học (truyện) theo yêu cầu, lập luận chặt chẽ, luận điểm rõ ràng, lí lẽ, bằng chứng hợp lí …  - Văn viết mạch lạc, trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ, đặt câu… | 0,5 |
| **2,5đ** | **Nội dung:**  ***1. Mở bài:***  - Giới thiệu tên truyện và tác giả  - Nêu được ý kiến khái quát về chủ đề và vài đặc điểm nghệ thuật thể loại truyện …  ***2. Thân bài:***  *-* Đáp ứng được yêu cầu về nội dung của bài văn phân tích một tác phẩm văn học (truyện): nêu được chủ đề, phân tích được vài nét đặc sắc nghệ thuật của truyện như cốt truyện, nhân vật, chi tiết tiêu biểu, ngôi kể …  *-* Biết sử dụng luận điểm, lí lẽ, bằng chứng hợp lí.  **\* Lưu ý**: *Học sinh chỉ cần phân tích được chủ đề và 2 đặc điểm về nghệ thuật truyện, luận điểm rõ ràng, bằng chứng, lí lẽ hợp lí, gv cho điểm tối đa về mặt nội dung.*  ***3. Kết bài:***  - Khẳng định lại chủ đề và vài nét đặc sắc nghệ thuật của truyện.  - Nêu được suy nghĩ của bản thân về chủ đề, thông điệp của truyện. | 0,5  2,0    0,5 |
| **0,5đ** | **Sáng tạo:** Bố cục rõ ràng, lập luận chặt chẽ, linh hoạt trong cách dùng từ, đặt câu. | 0,5 |